

HAI QUYẾT ĐỊNH MỚI Ở ĐỨC

Tháng 2 bắt đầu bằng quyết định của Ngân hàng trung ương Đức Bundesbank hạ lãi suất thêm 0,5% xuống còn 9% kể từ thứ năm 4.2, cùng lúc với sự ra đời thỏa hiệp giữa giới chủ nhân và các nghiệp đoàn về tỉ lệ tăng lương 3% trong năm 93. Biện pháp thứ nhất có tác động hướng việc đầu tư vốn sang các thị trường chứng khoán ở Đức, đã được giới chủ nhân chờ đợi từ năm ngoái như một làn gió giúp họ nếu như chưa phát triển được hoạt động sản xuất thì ít nhất cũng duy trì được nhịp độ sản xuất hiện tại,

này đã thúc thời hơn, một phần do áp lực của tỉ lệ thất nghiệp, một phần do thấu hiểu rằng cần phải chấp nhận một mức tăng tương đối hầu có thể tạo điều kiện đưa tỉ lệ lạm phát hiện tại là 4,4% xuống còn 3,5% như theo các tính toán để có thể thổi một làn sinh khí cho nền kinh tế đang trì trệ của nước Đức. Có thể tạm kết luận rằng Thủ tướng Helmut Kohl đã ghi được hai bàn thắng chỉ nội trong tuần lễ đầu tiên này của tháng 2: thuyết phục được Bundesbank - vốn rất độc lập - hạ lãi suất, thuyết phục được các nghiệp đoàn chấp nhận một mức tăng lương vừa phải.

trên một bình diện khác, ba nền kinh tế Mỹ, châu Âu và Nhật Bản hiện đang chiếm 65% sản lượng thế giới trong khi dân số của bộ ba này chỉ là 12% dân số thế giới (xem *Le Fig-Eco* 3.2.93). Tác động cổ bài domino vẫn luôn có mặt trong kinh tế thế giới.

Ngay lập tức, từ Nhật đã có những tín hiệu trả lời. Trong ngày thứ năm 4.2, Thống đốc ngân hàng trung ương Nhật, ông Yasuchi Mieno, đã loan báo hạ lãi suất chiết khấu xuống còn 2,5%. Đây là lần hạ lãi suất thứ nhì chỉ trong vòng 48 giờ, trước đó, hôm thứ ba 2.2, đã hạ lãi suất được 0,75%. Hạ lãi suất 1,25% chỉ trong 2 ngày để đưa lãi suất xuống còn 2,5% quả là một lá bài ngoạn mục nếu biết rằng tháng 9 năm 91, lãi suất chiết khấu ở Nhật còn ở mức 6,1% và từ đó đến trước tuần lễ này Ngân hàng trung ương Nhật đã chỉ hạ lãi suất lần lượt có 4 lần. Tại sao Thống đốc Yasuchi lại phải hạ lãi suất liên tiếp 2 lần trong 2 ngày?

Tất nhiên là do tác động dây chuyền, nhưng gì diễn ra ở Francfort không thể không có ý nghĩa đối với Tokyo. Song trên bình diện quốc nội, ông Yasuchi Mieno có những lý do riêng của ông. Trước hết, giới chủ nhân đã chờ đợi ông hạ lãi suất từ năm ngoái sau khi kế hoạch hỗ trợ tài chính của chính phủ Nhật (đưa ra vào tháng 4.92) đã tỏ ra không đạt hiệu quả mong muốn.

Người ta đã nói đến một nền kinh tế Nhật suy thoái trong suốt năm 92 tuy rằng trên bình diện trao đổi mậu dịch quốc tế trong năm 92 số thặng dư mậu dịch của Nhật là 132,6 tỉ dollars, tăng 28,7% (*Le Fig-Eco* 6.7.2.93). Khi Mỹ và châu Âu đều cùng suy thoái nặng nề thì Nhật vẫn đỡ bất hủ hơn song trong thực tế vẫn là suy thoái, nói cách khác theo kiểu nói dõm thường tình "đàng hoàng nhất trong số những kẻ không đàng hoàng".

Vào tháng 12.92, tỉ lệ thất nghiệp ở Nhật đã là 2,4% dân số lao động. Một tỉ lệ còn khiêm tốn so với châu Âu song đã bắt đầu được thể hiện bằng những cắt giảm biên chế ở một số xí nghiệp và điều này tác động ngay vào niềm tin ở tương lai và khuynh hướng tiêu thụ. Thị trường chứng khoán Tokyo đã đón chào các quyết định hạ lãi suất của ông Yasuchi Mieno (trong hai ngày 2 và 4.2) bằng mức tăng 1,8% của chỉ số Nikkei trong những ngày này, riêng trong ngày thứ tư 3.2, khối lượng cổ phiếu chuyển nhượng là 340 triệu.

Cũng trong tuần lễ này tại Pháp, láng giềng của Đức, chỉ số CAC 40 của thị trường chứng khoán Paris đã tăng 7,7%. Quả thật quyết định hạ lãi suất của Bundesbank đã làm giảm áp lực nơi đồng franc Pháp vốn bị đe dọa từ tháng "Chín đen" năm ngoái. Cùng nhịp với Bundesbank, Pháp quốc ngân hàng cũng đã hạ lãi suất đủ chỉ là 0,25%, tuy nhiên đối với các nhà đầu tư, khả năng còn hạ lãi suất giờ đây đã trở nên hiện thực hơn, lãi suất ở Pháp (hiện là 11%) rồi thì cũng sẽ xuống còn 9% như ở Đức. Làn gió lạc quan này đang rất cần thiết đối với nền kinh tế Pháp vì lẽ trước đó, INSEE (Viện quốc gia thống kê kinh tế của Pháp) đã ghi nhận rằng trong năm 92, các nhà công kỹ nghệ Pháp đã giảm khối lượng đầu tư khoảng từ 12 đến 13% đồng thời INSEE cũng đã dự báo rằng trong năm 93 này khối lượng đầu tư cũng sẽ tiếp tục giảm. Tuy nhiên, làn gió lạc quan nêu trên cũng còn quá yếu ớt để có thể làm nguôi bớt bài toán thất nghiệp với tỉ lệ cứ chôn vùi ở ngưỡng 10%. Đặc biệt trong bối cảnh chính trị "tranh tối, tranh sáng" của cuộc bầu cử quốc hội sắp đến - có khả năng cánh hữu sẽ lại một lần nữa chiếm đa số (lần trước là vào năm 1986) và sẽ được giao trách nhiệm thành lập nội các-cá cánh tả đương quyền và cánh hữu đều đang thi nhau đưa ra hoặc đề xuất những kế hoạch giải quyết bài toán thất nghiệp. Trong khi đương kim Thủ tướng Bérégovoy vừa nâng mức miễn giảm đóng góp chi phí xã hội từ 30 lên 50% cho các chủ nhân tuyển dụng nhân công

Kinh tế tài chánh thế giới tháng 2.93

ĐIỀU KỲ DIỆU ĐẾN TỪ NƯỚC ĐỨC

DANH ĐỨC

ngay lập tức chỉ số Dax của thị trường chứng khoán Francfort đã tăng từ 1606,61 điểm lên 1641,37 điểm trong ngày hôm sau, tức thứ sáu 5.2. Biện pháp này cùng với thỏa hiệp về tăng lương chỉ ở mức 3% thay vì 5,4% như trong năm 92 được xem như là để chặn bớt thảm họa thất nghiệp đang ở giai đoạn cực điểm (3.452.000 người thất nghiệp vào đầu tháng 2.93, chỉ riêng trong tháng 1.93 đã có thêm 232.000 đơn xin việc ở phía Tây nước Đức). Các thống kê cho biết trong tháng 1.93, tỉ lệ thất nghiệp ở phía Tây nước Đức đã tăng từ 6,6% lên 7,4%, nâng tổng số người thất nghiệp ở đây lên 2.257.000; ở phía Đông nước Đức, tỉ lệ thất nghiệp đã leo lên đến 14,7% với 93.000 người thất nghiệp mới, nâng tổng số lên 1.194.000 người. Có thể ghi nhận thỏa hiệp tăng lương 3% trong năm 93 như một thái độ rất thực thời của các nghiệp đoàn OTV và DAG, hai nghiệp đoàn công chức có thể lực hàng đầu ở Đức; có thể nhớ lại rằng năm ngoái, vào tháng 4, hai nghiệp đoàn này đã tổ chức tổng đình công trong suốt 11 ngày để đòi tăng lương hơn mức 5,4%. Cuộc tổng đình công vai trò chủ đạo trong năm 93, hai nghiệp đoàn

Ông Helmut Kohl



Câu nói: "Người Đức đang tiêu xài quá sức của mình (vung tay quá trán)" của Thủ tướng Kohl đã được lắng nghe. Điều kỳ diệu đến từ nước Đức này sẽ có tác động dây chuyền đến nền kinh tế châu Âu cũng như kinh tế thế giới (xem *Le Fig-Eco* 6.7.2.93)

TÁC ĐỘNG DÂY CHUYỀN

Nhận xét trên không là quá đáng vì lẽ nền kinh tế Đức đang đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế châu Âu, và

mới, dù là thời vụ (tại Pháp, công nhân đóng một phần chi phí bảo hiểm xã hội, phần còn lại do chủ nhân đóng), thì ông Edouard Balladur của đảng RPR (Tập hợp vì nền cộng hòa), người được xem là ứng cử viên sáng giá nhất vào ghế Thủ tướng, cũng đưa ra đề xuất miễn giảm đóng góp chi phí xã hội cho giới chủ nhân trong mọi chỗ làm mới được tạo ra (xem *Le Monde* 10.2.93). Tuy nhiên, theo Alain Lebaube của *Le Monde*, tất cả các biện pháp này nhằm khuyến khích giới chủ nhân có can đảm tạo thêm công ăn việc làm sẽ lại gây tác động đến ngân sách quốc gia vì một khi quỹ an sinh xã hội bội chi thì ngân sách nhà nước lãnh đủ do phải bù lỗ. Mặt khác, không thể chỉ giải quyết bài toán thất nghiệp một cách cục bộ trong phạm vi nền kinh tế Pháp mà phải tính đến cả cục diện kinh tế châu Âu và thế giới. Có thể xem các biện pháp nêu trên như là những đòn phép chính trị trước bầu cử.

Trong khi đó, vào giữa tháng 2, đồng bảng Anh lần đầu tiên kể từ khi rút ra khỏi hệ thống tiền tệ châu Âu (SME), đã sụt giá so với tất cả các tiền tệ khác, chứ không phải chỉ riêng với đồng mark Đức. Chưa bao giờ đồng bảng Anh lại còn trị giá 7,90 franc Pháp như vào hôm 12.2. Tuy nhiên, ít nhất tại Anh cũng có một thông số khá ngoạn mục: tỉ lệ lạm phát (tính từ tháng 1.92 đến tháng 1.93) chỉ còn là 1,7%. Liệu Ngân hàng Anh quốc có hạ lãi suất để kích thích sản xuất? Bộ trưởng tài chính Norman Lamont vẫn chưa trả lời dứt khoát: "Tôi còn phải tính đến các tỉ giá hối đoái". (xem *Le Fig-Eco* 13.2.93).

NỀN KINH TẾ MỸ DƯỚI MẮT TÂN TỔNG THỐNG CLINTON

Phải đến ngày thứ 26 sau khi nhậm chức, Tân TT Mỹ Bill Clinton mới lên truyền hình để loan báo chính sách kinh tế của ông, một chính sách chắc chắn sẽ gây ra nhiều phản ứng như chính ông đã báo trước: "Sau khi tôi kết thúc bài diễn văn này, sẽ chẳng mất mấy phút để cho một số quyền lợi cá biệt phải rung động. Những ai đã hưởng lợi nơi tình trạng hiện

tại sẽ chống lại sự thay đổi". Quả thật, ngay sáng ngày hôm sau, 16.2, thị trường chứng khoán Wall Street đã phản ứng với việc chỉ số Dow Jones tuột 2,4% xuống còn 3309,49 điểm. Lần đầu tiên kể từ ngày 15.11.91, thời điểm của một cuộc mini-khủng hoảng thị trường chứng khoán New York, chỉ số Dow Jones mới tuột xuống đến thế. Phân tích số cổ phiếu chuyển nhượng trong ngày sẽ thấy số cổ phiếu bị sụt giá nhiều gấp 4 lần số cổ phiếu tăng giá (1706/379) trong khi số cổ phiếu không suy chuyển giá cả chỉ là 371. Nói cách khác, trong tổng số các công ty có tên trên thị trường chứng khoán, 60% là những công ty có khả năng bị đe dọa thua lỗ so với 16% là những công ty có khả năng sinh lãi và 16% là những công ty không hề hấn gì bởi chính sách kinh tế của ông Clinton. Tất nhiên, các con số này chỉ là những dự đoán rất nhạy cảm của những người chuyên đầu cơ cổ phiếu song chính họ lại là những phong vũ biểu có độ nhạy cao nhất của nền kinh tế Mỹ. Phản ứng này của Wall Street phản ánh tâm lý của các nhà đầu tư đang e ngại rằng việc tăng thuế sẽ khiến cho sự phục hồi kinh tế bị khựng lại đồng thời chưa hẳn sẽ bớt bội chi ngân sách. Nạn nhân đầu tiên chính là các công ty được phẩm. Nhìn lên bảng trị giá Dow Jones ngày 16.2 (hôm sau bài diễn văn của ông Clinton), có thể thấy ngay trị giá các cổ phiếu của các công ty được phẩm Upjohn sụt giá từ 28 xuống 27 dollars, Johnson and John từ 45 dollars xuống còn 42 dollars... (xem *Le Fig - Eco* 17.2.93). Rõ ràng là ông Clinton muốn sớm giải quyết bài toán chính sách y tế, cần nhớ rằng ông đã bổ nhiệm phu nhân Hillary Clinton cầm



đầu một ủy ban đặc trách cải tổ y tế mà nhiều người gọi là một nội các trong nội các của ông vì lẽ công việc của bà Hillary Clinton liên quan đến 6 bộ. Theo ông, giá cả dược phẩm tăng gấp 6 lần so với tỉ lệ tăng lạm phát là một điều quá đáng cần bài trừ. Kể đến là các công ty bảo hiểm (ở Mỹ bảo hiểm y tế do các hãng tư nhân đảm trách). Mục tiêu của ông là tăng thu ngân sách qua các biện pháp sau:

- Tăng thuế đánh vào các cá nhân từ 31% lên 36% cho những ai có thu nhập (độc thân) trên 140.000 dollars/năm, hoặc có thu nhập (có gia đình) trên 175.000 dollars/năm. Trước bầu cử ông hứa sẽ chỉ tăng thuế những ai có thu nhập trên 200.000 dollars/năm mà thôi. Với biểu thuế này, 6% số người chịu thuế sẽ bị ảnh hưởng.

- Tăng thuế đánh trên các xí nghiệp, từ 34% lên 36%.

- Tăng thuế đánh trên năng lượng, rượu và thuốc lá.

- Tăng thuế đánh trên tiền hưu trí.

Để giảm chi, sẽ cắt giảm kinh phí quốc phòng từ 10 đến 15%, giảm chi tiêu trong lãnh vực công quyền đồng thời giảm biên chế công chức.

Để thúc đẩy phục hồi kinh tế, sẽ đầu tư 16 tỉ dollars cho các dự án xây dựng cơ cấu hạ tầng, cho vay tín dụng 15 tỉ dollars để đóng thuế. Trước mắt, ông Clinton đang gặp

thuận lợi do tỉ lệ thất nghiệp giảm còn 7,1% vào tháng 1.93 đồng thời số chỗ làm mới trong tháng 1 là 109.000 so với tháng 12.92 là 90.000.

Chính sách kinh tế nội địa này nhằm hỗ trợ cho cuộc "chiến tranh kinh tế" với châu Âu và Nhật Bản mà chính quyền Clinton đã sớm khởi phát ngay sau khi ông Clinton nhậm chức (xem *PTKT* 2.93). Trong bối cảnh đó, cuộc họp G7 vào tuần lễ cuối cùng của tháng 2.93 đã không đưa đến một kết quả cụ thể nào ngoài những hô hào đẩy mạnh việc phục hồi kinh tế ở mỗi nước.

OPEC: CẮT GIẢM SẢN LƯỢNG TỪ 1.3.93?

Vào trung tuần tháng 2, sau 4 ngày họp căng thẳng, như thường lệ, các nước OPEC lại đạt đến một thỏa hiệp cắt giảm sản lượng đầu hóa của các nước này xuống còn 23,582 triệu thùng/ngày kể từ 1.3.93, thấp hơn mức sản lượng ấn định vào tháng 11 năm ngoái đến 1 triệu thùng. Tuy nhiên, theo các tin tức nhận được sáng 2.3, trong ngày 1.3 mới chỉ có 3 nước thuộc OPEC tuân thủ thỏa hiệp cắt giảm sản lượng này. Các công ty xăng dầu quốc tế đều tin rằng một lần nữa, thỏa hiệp cắt giảm này cũng sẽ chỉ có giá trị trên giấy tờ, hoặc số lượng cắt giảm sẽ thấp hơn là chỉ tiêu đặt ra. Tất cả tùy thuộc nơi Kuwait, nước bị buộc cắt giảm nhiều nhất, từ sản lượng 2 triệu thùng/ngày xuống còn 1,5 triệu thùng/ngày, tức tương đương sản lượng của Kuwait trước khi xảy ra cuộc khủng hoảng vùng Vịnh. Ở đây, lộ rõ sự đối kháng giữa Iran và Kuwait về vấn đề này, Iran dứt khoát đòi Kuwait phải cắt giảm sản lượng, song trong văn bản của thỏa hiệp lại ghi câu "chiều cố đến những hy sinh của Kuwait" nên người ta có thể tin rằng Kuwait sẽ duy trì sản lượng ở mức 1,6 triệu thùng/ngày như theo yêu cầu của Bộ trưởng dầu khí Kuwait Ali Al-Baghli đưa ra trước hội nghị. Mặt khác, do việc Bộ trưởng đầu hóa của Irak vắng mặt trong cuộc họp, nên quota 100.000 thùng/ngày dành cho Irak tiêu thụ nội địa sẽ có cơ bị các nước khác lằng lằng giành lấy.